BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 4401 /QĐ-BYT	Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Huyết học- Truyền máu- Miễn dịch- Di truyền

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp ngày 17/11/ 2011 của Hội đồng nghiệm thu Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Huyết học- Truyền máu- Miễn dịch- Di truyền của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 71 Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Huyết học- Truyền máu- Miễn dịch- Di truyền.

Điều 2. Các Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Huyết học- Truyền máu- Miễn dịch- Di truyền này áp dụng cho tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và ban hành.

Điều 4. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Chánh thanh tra Bộ; các Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục của Bộ Y tế; Giám đốc các Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thủ trưởng Y tế các Bộ, ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Xuyên

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh Phúc

DANH SÁCH 71 QUY TRÌNH KỸ THUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN NGÀNH HUYẾT HỌC- TRUYỀN MÁU- MIỄN DỊCH- DI TRUYỀN

(Ban hành kèm theo Quyết định số ..4401. ngày ..09.. tháng ..11. năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN KỸ THUẬT
CHƯƠNG I. TẾ BÀO VÀ MÔ HỌC CƠ QUAN TẠO MÁU	
1.	TỔNG PHÂN TÍCH TẾ BÀO MÁU NGOẠI VI (BẰNG MÁY)
2.	HUYẾT ĐỒ (BẰNG MÁY)
3.	LÀM THỦ THUẬT CHỌC HÚT TỦY XƯƠNG LÀM TỦY ĐỒ
4.	XÉT NGHIỆM TỦY ĐỒ
5.	MÁU LẮNG (PHƯƠNG PHÁP THỦ CÔNG)
6.	TẬP TRUNG BẠCH CẦU
7.	HẠCH ĐỒ
8.	LÁCH ĐỒ
9.	XÉT NGHIỆM TẾ BÀO HẠCH
10.	LÀM THỦ THUẬT SINH THIẾT TUỶ XƯƠNG
11.	PHƯƠNG PHÁP NHUỘM PEROXYDASE
12.	KỸ THUẬT NHUỘM SOUDAN ĐEN
13.	KỸ THUẬT NHUỘM P.A.S
14.	NHUỘM ESTERASE KHÔNG ĐẶC HIỆU
15.	KỸ THUẬT NHUỘM HỒNG CẦU SẮT
16.	CHẨN ĐOÁN TẾ BÀO HỌC HẠCH, LÁCH
17.	KỸ THUẬT NHUỘM HE TIÊU BẢN SINH THIẾT MÔ MỀM
18.	KỸ THUẬT NHUỘM HE TIÊU BẢN SINH THIẾT TỦY XƯƠNG
CHƯƠNG II. ĐÔNG CẦM MÁU	
19.	THỜI GIAN MÁU CHẢY
20.	CO CỤC MÁU ĐÔNG
21.	THỜI GIAN PROTHROMBIN BẰNG MÁY TỰ ĐỘNG/BÁN TỰ ĐỘNG
22.	THỜI GIAN THROMBOPLASTIN TỪNG PHẦN HOẠT HOÁ
23.	THỜI GIAN THROMBIN BẰNG MÁY TỰ ĐỘNG/BÁN TỰ ĐỘNG
24.	NGHIỆM PHÁP VON-KAULLA
25.	ĐỊNH LƯỢNG D–DIMER
26.	NGƯNG TẬP TIỂU CẦU VỚI ADP/COLLAGEN/ACIDARACHIDONIC/THROMBIN/EPINEPHRIN
27.	NGƯNG TẬP TIỂU CẦU VỚI RISTOCETIN
28.	THỜI GIAN PHỤC HỒI CANXI
29.	ĐỊNH LƯỢNG TỪNG YẾU TỐ ĐÔNG MÁU NỘI SINH (VIIIc, IX, XI)
30.	ĐỊNH LƯỢNG TỪNG YẾU TỐ ĐÔNG MÁU NGOẠI SINH (II, V, VII, X)

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

31.	ĐỊNH TÍNH YẾU TỐ XIII
32.	PHÁT HIỆN CHẤT ỨC CHẾ ĐÔNG MÁU CON ĐƯỜNG NỘI SINH
33.	ĐỊNH TÍNH ỨC CHẾ YẾU TỐ VIII:C
34.	ĐỊNH LƯỢNG ỨC CHẾ YẾU TỐ VIII: C
35.	ĐỊNH LƯỢNG PHỨC HỆ FIBRINMONOMER HOÀ TAN (FMS/ FM: FIBRIN MONOMER SOLUBLE)
36.	ĐỊNH LƯỢNG AT/AT III
37.	ĐỊNH LƯỢNG KHÁNG NGUYÊN PROTEIN C
38.	(Protein C Antigen)
39.	ĐỊNH LƯỢNG HOẠT TÍNH PROTEIN C
40.	ĐỊNH LƯỢNG PROTEIN S TỰ DO
41.	PHÁT HIỆN KHÁNG ĐÔNG LUPUS (LA/LAC)
42.	ĐỊNH LƯỢNG FIBRINOGEN BẰNG MÁY TỰ ĐỘNG
43.	THỜI GIAN TIÊU EUGLOBULIN
44.	ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT CHỨC NĂNG TIỂU CẦU BẰNG MÁY TỰ ĐỘNG (PFA: Platelet Function Analyzer)
45.	ĐỊNH LƯỢNG HOẠT TÍNH YẾU TỐ VON WILLEBRAND
46.	ĐỊNH LƯỢNG KHÁNG NGUYÊN YẾU TỐ VON WILLEBRAND (VWF:Ag)
47.	ĐÀN HỒI ĐỒ CỤC MÁU
48.	ĐỊNH LƯỢNG FDP (FDP: Fibrin and fibrinogen Degradation Product)
49.	ĐỊNH LƯỢNG ANTI Xa
50.	XÉT NGHIỆM CÔNG THỨC NHIỄM SẮC THỂ TỦY XƯƠNG
CHƯƠNG III. DI TRUYỀN- MIỄN DỊCH HUYẾT HỌC	
51.	ĐẾM SỐ LƯỢNG TẾ BÀO GỐC TẠO MÁU TRÊN MÁY CYTOMICS FC-500
52.	ĐỊNH LƯỢNG VIRUS CYTOMEGALO (CMV) BẰNG KỸ THUẬT REAL-TIME PCR
53.	PHÁT HIỆN ĐỘT BIẾN INTRON18/BCLI BẰNG KỸ THUẬT PCR –RFLP
54.	PHÁT HIỆN ĐẢO ĐOẠN INTRON 22 CỦA GEN YẾU TỐ VIII BỆNH HEMOPHILIA A BẰNG KỸ THUẬT LONGRANGE- PCR
55.	XÉT NGHIỆM ĐỊNH TYP HLA BẰNG KỸ THUẬT SINH HỌC PHÂN TỬ
56.	XÁC ĐỊNH GEN BỆNH MÁU BẰNG KỸ THUẬT RT-PCR
57.	KHÁNG THỂ KHÁNG NHÂN ANA (antinuclear antibodies) BẰNG KỸ THUẬT ELISA
58.	KHÁNG THỂ KHÁNG DsDNA (Anti double stranded DNA) BẰNG PHƯƠNG PHÁP ELISA
59.	XÉT NGHIỆM HLA - B27 BẰNG KỸ THUẬT FLOWCYTOMETRY
60.	PHÂN TÍCH MYELOPEROXIDASE (MPO) NỘI BÀO
61.	XÉT NGHIỆM CD55-CD59 HỒNG CẦU
62.	KHÁNG THỂ KHÁNG CARDIOLIPIN (ANTI-CARDIOLIPIN) BẰNG KỸ THUẬT ELISA
63.	ĐIỆN DI MIỄN DỊCH TRÊN MÁY CAPILLARY2
64.	PHÂN LOẠI MIỄN DỊCH BẰNG KỸ THUẬT FLOW CYTOMETRY TRÊN MÁY CYTOMIC FC500
65.	LẤY MÁU TOÀN PHẦN TỪ NGƯỜI HIẾN MÁU
CHƯƠNG IV.TRUYỀN MÁU	
66.	XÉT NGHIỆM SÀNG LỌC ĐƠN VỊ MÁU VÀ THÀNH PHẦN MÁU AN TOÀN
67.	ĐIỀU CHẾ KHỐI TIỂU CẦU BẰNG PHƯƠNG PHÁP TÁCH LỚP TIỂU CẦU, BẠCH CẦU
68.	ĐIỀU CHẾ TỦA LẠNH
69.	XÉT NGHIỆM HÒA HỢP MIỄN DỊCH TRUYỀN MÁU VÀ CẤP PHÁT MÁU AN TOÀN

70.	ĐỊNH NHÓM MÁU HỆ ABO (KỸ THUẬT ỐNG NGHIỆM)
71.	ĐỊNH NHÓM MÁU HỆ Rh (D) (KỸ THUẬT ỐNG NGHIỆM)

www.LuatVietnam.vn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn